

Số: /QĐ-XPFC

Vĩnh Phúc, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**VỀ VIỆC XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ THUẾ
QUA KIỂM TRA VIỆC CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT THUẾ**

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TỈNH VĨNH PHÚC

*Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày
13 tháng 11 năm 2020;*

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của
Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;*

*Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài
chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế
trực thuộc Tổng cục Thuế- Bộ Tài chính;*

*Quyết định số 211/QĐ-TCT ngày 12/03/2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục
Thuế quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các Phòng
trực thuộc Cục Thuế;*

*Căn cứ Quyết định số 5629/QĐ-CTVPH ngày 15/7/2022 của Cục trưởng
Cục Thuế tỉnh Vĩnh Phúc về việc phân công lĩnh vực phụ trách của Lãnh đạo Cục
Thuế tỉnh Vĩnh Phúc.*

*Căn cứ Quyết định số 5670/QĐ-GQXP ngày 18/7/2022 của Cục trưởng Cục
Thuế tỉnh Vĩnh Phúc về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa
đơn;*

*Căn cứ Quyết định số 4428/QĐ-CTVPH ngày 10/6/2022 của Cục trưởng
Cục Thuế tỉnh Vĩnh Phúc về việc kiểm tra thuế tại Công ty cổ phần nước sạch Vĩnh
Phúc, Mã số thuế 2500144719.*

*Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế lập ngày 14/12/2022 của Đoàn Kiểm tra theo
Quyết định số 4428/QĐ-CTVPH ngày 10/6/2022 của Cục Thuế tỉnh Vĩnh Phúc về
việc kiểm tra tại Công ty cổ phần nước sạch Vĩnh Phúc, Mã số thuế 2500144719.*

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra số 1;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Tên tổ chức vi phạm: Công ty cổ phần nước sạch Vĩnh Phúc

- Địa chỉ trụ sở chính: Số nhà 220, Đường Trần Phú, Phường Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Giấy đăng ký kinh doanh số 2500144719 do UBND tỉnh Vĩnh Phúc cấp lần đầu ngày 25 tháng 11 năm 1996, thay đổi lần thứ 6 ngày 20 tháng 04 năm 2018.

- Mã số thuế 2500144719.

- Người đại diện theo pháp luật: Ngô Trường Giang - Giới tính: Nam -
Chức danh: Chủ tịch HĐQT

2. Đã có các hành vi vi phạm hành chính:

- Hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được khấu trừ.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

Khoản 1a, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế và Khoản 1a, Điều 16, Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

a) Các tình tiết giảm nhẹ: Không

b) Các tình tiết tăng nặng: Không

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm: Không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt hành chính: Phạt vi phạm hành chính 20% tính trên số thuế TNDN và thuế TNCN truy thu qua kiểm tra, số tiền phạt là: 4.867.660 đồng. Căn cứ đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được khấu trừ, theo quy định tại Khoản 2b, Điều 3, Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

b) Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu, tiền chậm nộp và tiền phạt vi phạm hành chính vào ngân sách nhà nước. Chi tiết như sau:

- Truy thu tiền thuế: 24.338.301 đồng (Bằng chữ: Hai mươi bốn triệu, ba trăm ba mươi tám nghìn, ba trăm linh một đồng). Trong đó: tiền thuế TNDN: 7.058.301 đồng, tiền thuế TNCN: 17.280.000 đồng.

- Tiền chậm nộp tiền thuế: 5.430.222 đồng (Bằng chữ: Năm triệu, bốn trăm ba mươi nghìn, hai trăm hai mươi hai đồng chẵn). Trong đó: tiền chậm nộp tiền thuế TNDN: 1.270.062 đồng, tiền chậm nộp tiền thuế TNCN: 4.160.160 đồng.

Tiền chậm nộp tiền thuế phải nộp theo quy định tại Điểm b, Khoản 1 và Khoản 2, Điều 59 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019. Mức tính tiền chậm nộp bằng 0,03%/ngày tính trên số tiền thuế truy thu, kể từ ngày kế tiếp ngày cuối cùng thời hạn nộp thuế của kỳ tính thuế có sai sót đến ngày ký Biên bản kiểm tra.

Số tiền chậm nộp trên được tính đến hết ngày 14/12/2022. Công ty cổ phần nước sạch Vĩnh Phúc có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể

từ sau ngày 14/12/2022 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và phạt (nêu trên) vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt vi phạm hành chính, tiền chậm nộp tiền thuế phải nộp vào NSNN là: 34.636.183 đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Ngô Trường Giang là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định, tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Số tiền phạt, tiền thuế truy thu quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản số 7111, Kho bạc nhà nước tỉnh TP Phúc Yên- tỉnh Vĩnh Phúc, chi tiết tiểu mục như sau:

- Tiền thuế TNDN truy thu, nộp vào tiểu mục 1052, chương 558
- Tiền thuế TNCN truy thu, nộp vào tiểu mục 1001, chương 557
- Tiền phạt VPHC về thuế TNDN nộp vào tiểu mục 4254, chương 558, tiền phạt VPHC về thuế TNCN nộp tiểu mục 4268, chương 558.
- Tiền chậm nộp thuế TNDN nộp vào tiểu mục 4918, chương 558; tiền chậm nộp tiền thuế TNCN nộp vào tiểu mục 4917, chương 558.

Nếu quá thời hạn nêu trên mà Công ty cổ phần nước sạch Vĩnh Phúc không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của Pháp luật.

Tổ chức có tên tại Điều 1 có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Giao cho các Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 1, Kế khai và Kế toán thuế, Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế, Văn phòng Cục Thuế tỉnh Vĩnh Phúc phối hợp tổ chức thực hiện và Đoàn Kiểm tra để thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục trưởng (b/c);
- Lưu: VT, TTKT1.(NVCuong -9b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Trọng Việt Hải